

Bài 8: Tổng của hai số là 77. Tìm hai số đó biết rằng nếu viết thêm một chữ số 0 vào bên phải số thứ nhất thì ta được số thứ hai.

Bài 9: Hai số khác nhau có tổng bằng 2840. Nếu viết thêm chữ số 2 vào bên trái số bé thì được số lớn. Tìm hai số ban đầu.

Bài 10: Hai số có hiệu là 95. Nếu xóa bỏ chữ số 5 tận cùng của số lớn thì được số nhỏ. Hãy tìm tổng hai số đó.

Bài 11: Tìm hai số biết số thứ nhất gấp 3 lần số thứ hai và nếu lấy số thứ nhất trừ đi số thứ hai rồi cộng hiệu của chúng thì được 260.

Bài 12: Điền số vào các ô trống, biết rằng tổng 3 số của 3 ô liền nhau bằng 450:

				271				51
--	--	--	--	-----	--	--	--	----

Tiếng việt: Nhân hóa

Bài 1: Đọc đoạn thơ sau:

Vừa đi vừa nhảy	Hay nghịch hay tếu	Hay nhặt lân la
Là em sáo xinh	Là cậu chìa vôi...	Là bà chim sẻ
Hay nói linh tinh	...Tính hay mách lẻo	Có tình có nghĩa
Là anh liều điếu	Bác khách trước nhà	Là mẹ chim sâu...

a/ Những sự vật nào được nhân hóa?

b/ Các sự vật được nhân hóa bằng những cách nào? Chỉ ra các từ ngữ được dùng để nhân hóa.

Bài 2: Gạch dưới những từ ngữ làm cho câu văn được nhân hóa:

- Những tia nắng ban mai rọi qua kẽ lá đã đánh thức rừng tỉnh dậy.
- Họ hàng nhà chích bông rủ nhau làm nhà trên những cành cây dày lá.
- Những chàng ong thợ cần mẫn chuyên chở hương vị của các loài hoa về ngôi nhà của mình.

Bài 3: Đặt câu tả mỗi sự vật sau có dùng phép nhân hóa: chiếc bút mực, dòng sông, những vì sao trên bầu trời đêm, chiếc ti vi.

Bài 4: Trong phong trào “Kế hoạch nhỏ” chúng em đã thu nhặt được rất nhiều giấy vụn. Những mảnh giấy thải đó sẽ được tái chế để làm ra những trang vở trắng trẻo, thơm tho. Em hãy dùng biện pháp nhân hóa để nói lên sự vui mừng của những tờ giấy loại đó khi sắp được tái chế, giúp ích cho đời.

PHIẾU BÀI TẬP 3

Toán: Ôn tập về hình học

Bài 1: Trong hình bên có:

a/ Bao nhiêu tam giác? Kể tên?

b/ Bao nhiêu tứ giác? Kể tên.

c/ Những điểm nào là trung điểm?

Bài 2: Kẻ thêm một đoạn MN ở hình bên để có 3 hình tứ giác, trong đó có 1 hình vuông.

Tính chu vi các tứ giác.

Bài 3: Có 2 tờ giấy màu hình vuông: tờ màu vàng có chu vi 20cm, tờ màu đỏ có chu vi gấp đôi chu vi tờ màu vàng. Tính diện tích mỗi tờ giấy đó.

Bài 4: Một viên gạch bông hình vuông có cạnh 40 cm. Tính chu vi và diện tích hình chữ nhật ghép bởi 8 viên gạch bông đó theo một hàng thẳng?

Bài 5: Một hình chữ nhật có chu vi gấp đôi chu vi hình vuông cạnh 115 m. Tính diện tích hình đó biết chiều dài gấp 4 lần chiều rộng.

Bài 6: Một nền nhà hình chữ nhật có chiều dài 12m, gấp 3 lần chiều rộng. Người ta lát nền nhà bằng gạch hình vuông cạnh 2 dm. Hỏi cần tất cả bao nhiêu viên gạch để lát hết nền nhà?

Bài 7: Một hình chữ nhật có chiều dài hơn chiều rộng 3 m. Nếu giữ nguyên chiều rộng, tăng chiều dài gấp 4 lần thì được hình chữ nhật chu vi 64 cm. Tính diện tích hình chữ nhật ban đầu?

Bài 8: Tìm chu vi hình chữ nhật biết chiều dài gấp đôi chiều rộng. Nếu kéo thêm chiều dài 3m, chiều rộng 9 m thì được hình vuông.

Tiếng việt:

Bài 1: Đọc đoạn văn sau:

Cô Hoa Huệ trắng muốt, thơm ngào ngạt, cao vồng lên mảnh dẻ, kiêu kì.
Cô Hồng nhung đóm dáng một cách kín đáo, áo của cô đỏ thắm, óng ánh những giọt sương.
Các cô Thược Dược sắc sỡ, mặt vô duyên, áo các cô nhiều màu, miệng các cô lúc nào cũng nói cười toe toét.

a/ Những sự vật nào được nhân hóa?

b/ Các sự vật được nhân hóa bằng những cách nào? Chỉ ra các từ ngữ được dùng để nhân hóa.

Bài 2: Gạch dưới những từ ngữ làm cho câu thơ được nhân hóa:

Nặng lên cao theo bố	Chẳng ai đuổi kịp đâu
Xây thẳng mạch tường vôi	Thoắt đã về vườn rau
Lại trải vàng sân phơi	Soi cho ông nhật cỏ
Hong thóc khô cho mẹ.	Rồi xuyên qua cửa sổ
Nặng chạy nhanh lắm nhé	Nặng giúp bà khâu kim.

Bài 3: Đặt câu hỏi cho mỗi bộ phận được gạch dưới trong những câu sau:

a/ Cô Hoa dạy vẽ cho lớp em từ năm ngoái.

b/ Trong bếp, chú mèo mướp đang ngồi thu mình rình chuột.

c/ Vì sợ cháy, bố tôi đã ngắt điện khi ra khỏi nhà.

Bài 4: Viết đoạn văn ngắn (3-5 câu) có dùng phép nhân hóa để nói về trận mưa ở làng em.

PHIẾU BÀI TẬP VỀ NHÀ
Toán: Ôn tập về hình học

Bài 1: Trong hình bên có:

a/ Bao nhiêu đoạn thẳng? Kể tên?

b/ Bao nhiêu tam giác? Kể tên.

Bao nhiêu tứ giác? Kể tên

c/ Bao nhiêu góc vuông? Kể tên

d/ Những điểm nào là trung điểm?

Bài 2: Một hình vuông cạnh dài 110m,

được ngăn thành 4 mảnh như hình vẽ.

Hãy tính chu vi mỗi hình?

Bài 3: Có 2 tờ giấy màu: tờ màu đỏ hình chữ nhật có chiều dài 9cm, chiều rộng 5 cm.

Tờ màu vàng hình vuông có chu vi bằng chu vi tờ màu đỏ. Tính diện tích mỗi tờ giấy màu đó.

Bài 4: Một hình chữ nhật có chiều dài 24m, gấp 3 lần chiều dài. Một hình vuông có cạnh bằng $\frac{1}{2}$ chiều dài hình chữ nhật. Tính chu vi và diện tích 2 hình trên.

Bài 5: Một hình chữ nhật có chu vi gấp đôi chu vi hình vuông cạnh 415 m. Tính diện tích hình đó biết chiều dài gấp 3 lần chiều rộng.

Bài 6: Tính chu vi hình chữ nhật biết chiều dài gấp đôi chiều rộng. Nếu bớt chiều dài đi 1m và tăng chiều rộng lên 7m thì được 1 hình vuông.

Truy cập website: hoc360.net để tải tài liệu đề thi miễn phí

Bài 7: Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều rộng 20m, biết 2 lần chiều dài bằng 4 lần chiều rộng. Xung quanh mảnh vườn đó người ta trồng cam, cứ cách 4m trồng 1 cây. Hỏi xung quanh mảnh vườn đó người ta trồng được tất cả bao nhiêu cây cam?

Bài 8: Vẽ 2 đoạn thẳng vào hình bên để được 3 tam giác và 3 tứ giác.

